

QUYẾT ĐỊNH**Về việc phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi số của Bộ Nội vụ đến năm 2025,
định hướng đến năm 2030****BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**

Căn cứ Nghị định số 34/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thông tin.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030 của Bộ Nội vụ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính, Giám đốc Trung tâm Thông tin, Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng Bộ Nội vụ (để biết);
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Lưu: VT, TTTT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG****Trần Anh Tuấn**

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi số của Bộ Nội vụ đến năm 2025, định hướng đến năm 2030
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 151/QĐ-BNV ngày 25 tháng 02 năm 2021
của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)*

I. Căn cứ lập kế hoạch

Căn cứ Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17 tháng 04 năm 2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 04 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 04 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

Căn cứ Công văn số 2390/BTTTT-THH ngày 29 tháng 6 năm 2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc triển khai Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 20/2020/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về mã định danh điện tử của các cơ quan, tổ chức phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu với các bộ, ngành, địa phương;

Căn cứ Quyết định số 892/QĐ-BNV ngày 23 tháng 10 năm 2020 Bộ Nội vụ ban hành về việc ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Nội vụ phiên bản 2.0.

II. Mục tiêu

1. Mục tiêu tổng quát

Đảm bảo việc triển khai thực hiện Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình Chuyển đổi số quốc

gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 phù hợp với điều kiện thực tiễn của Bộ Nội vụ nhằm phát triển Chính phủ điện tử hướng đến Chính phủ số của Bộ, từng bước tạo lập dữ liệu mở dễ dàng truy cập, sử dụng, tăng tốc độ xử lý công việc, đẩy mạnh sử dụng và lưu trữ văn bản số, giảm chi phí hoạt động, từng bước xây dựng môi trường làm việc hiện đại, tiết kiệm thời gian.

Tái cấu trúc, chuyển đổi hạ tầng công nghệ thông tin thành hạ tầng số thống nhất, ổn định, linh hoạt, ưu tiên áp dụng công nghệ điện toán đám mây.

Phát triển các ứng dụng, dịch vụ theo hướng sử dụng chung hạ tầng số, nền tảng số; sử dụng các công cụ phân tích thông minh để giúp Lãnh đạo Bộ kịp thời đưa ra các quyết sách chính xác trong công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực nội vụ đồng thời cung cấp các dịch vụ công theo phương thức số giúp người dân dễ dàng tiếp cận và sử dụng.

Tạo lập kho dữ liệu số ngành nội vụ đáp ứng các yêu cầu về kết nối, chia sẻ tài nguyên thông tin và dữ liệu.

2. Mục tiêu cơ bản đến năm 2025

Đảm bảo 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 phổ biến, liên quan tới nhiều người dân, doanh nghiệp, tổ chức được tích hợp lên cổng Dịch vụ công quốc gia; 100% giao dịch trên cổng Dịch vụ công trực tuyến và một cửa điện tử Bộ Nội vụ được xác thực điện tử.

80% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

90% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

100% phần mềm quản lý văn bản và điều hành được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia phục vụ việc gửi, nhận văn bản điện tử; 90% văn bản trao đổi với các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử.

100% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của Bộ Nội vụ được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ và được kết nối với hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

60% các hệ thống thông tin có liên quan đến người dân, tổ chức đã đưa vào vận hành, khai thác được kết nối, liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu.

50% hoạt động kiểm tra của Bộ Nội vụ được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

Hoàn thành 100% các ứng dụng/CSDL/các dịch vụ dùng chung trong ngành Nội vụ; được kết nối liên thông phục vụ xây dựng các HTTT, CSDL trong ngành Nội vụ theo Kiến trúc CPĐT Bộ Nội vụ phiên bản 2.0.

Hoàn thành nền tảng kết nối, tích hợp chia sẻ dữ liệu giữa các HTTT, CSDL trong ngành Nội vụ; Đảm bảo kết nối trực tiếp với các Bộ, ngành, địa phương hoặc thông qua nền tảng kết nối, tích hợp chia sẻ dữ liệu quốc gia.

Triển khai xây dựng các CSDL quốc gia thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; Các HTTT, CSDL chuyên ngành.

Triển khai xây dựng kho dữ liệu tổng hợp của Bộ Nội vụ, sử dụng các công nghệ BigData, AI để quản lý, phân tích, cung cấp thông tin hỗ trợ ra quyết định cho các cấp lãnh đạo.

Vận hành hệ thống, kết nối, chia sẻ dữ liệu và tổ chức triển khai đánh giá cải cách hành chính và đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước qua Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin.

Các giải pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho hạ tầng kỹ thuật, các HTTT, các nội dung thông tin số trên không gian mạng của ngành Nội vụ.

Tiếp tục hoàn thiện các cơ chế chính sách phục vụ xây dựng, vận hành, kết nối, chia sẻ, trao đổi thông tin, an toàn an ninh thông tin cho các HTTT/CSDL trong ngành Nội vụ. Hoàn thành 100% các quy định kỹ thuật về cấu trúc dữ liệu các CSDL chuyên ngành; 100% các quy định về kết nối, tích hợp, trao đổi, chia sẻ thông tin dữ liệu; 100% các HTTT được triển khai có quy định về quy chế vận hành, đảm bảo an toàn an ninh thông tin, dữ liệu.

3. Mục tiêu cơ bản đến năm 2030

Tiếp tục duy trì các mục tiêu đã đạt được đến năm 2025 và hướng đến đạt được các mục tiêu cụ thể như sau:

100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.

100% hồ sơ công việc của Bộ Nội vụ được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

Hình thành nền tảng dữ liệu và hạ tầng kết nối mạng Internet vạn vật (IoT), kết nối, chia sẻ giữa Bộ Nội vụ và các cơ quan nhà nước, giảm 30% thủ tục hành chính, tăng 30% dịch vụ sáng tạo dựa trên dữ liệu phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

70% hoạt động kiểm tra của Bộ Nội vụ được thực hiện thông qua môi trường số, báo cáo trực tuyến và hệ thống thông tin quản lý ngành Nội vụ.

Cung cấp, chia sẻ thông tin, dữ liệu Nội vụ phục vụ cán bộ, công chức, viên chức, cơ quan nhà nước, công dân, các tổ chức và xã hội. Cung cấp dịch vụ dữ liệu, dịch vụ gia tăng trên CSDL Nội vụ hướng tới phục vụ người dân và tổ chức khai thác CSDL ngành Nội vụ có tính phí.

Tiếp tục triển khai xây dựng các CSDL quốc gia thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; Các HTTT, CSDL chuyên ngành.

Tổ chức khai thác, vận hành kho dữ liệu tổng hợp của Bộ Nội vụ, sử dụng các công nghệ BigData, AI để quản lý, phân tích, cung cấp thông tin hỗ trợ ra quyết định cho các cấp lãnh đạo.

Vận hành hệ thống, kết nối, chia sẻ dữ liệu và tổ chức triển khai đánh giá cải cách hành chính và đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước qua Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin.

III. Nhiệm vụ và giải pháp chuyển đổi số của Bộ Nội vụ

1. Đổi mới tư duy và thống nhất nhận thức về chuyển đổi số

Chủ động, đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của Lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức cho các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ trong việc xây dựng Chính phủ số, đổi mới phương thức làm việc theo hướng điện tử hóa, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp qua đó tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về phát triển Chính phủ số.

Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng, giới thiệu kiến thức cơ bản về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức Bộ Nội vụ.

Tổ chức các Hội nghị, Hội thảo, Tọa đàm về chuyển đổi số nhằm trao đổi kinh nghiệm, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.

Xây dựng các chuyên mục tuyên truyền về kế hoạch và kết quả thực hiện chuyển đổi số của Bộ trên Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ.

Tăng cường sự tham gia của người dân và doanh nghiệp cùng tham gia góp ý, giám sát và sử dụng các dịch vụ, tiện ích do việc chuyển đổi số của Bộ Nội vụ mang lại.

2. Kiến tạo thể chế

a) Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ về lưu trữ điện tử.

- Tham mưu Bộ Nội vụ trình Chính phủ, trình Quốc hội sửa đổi Luật Lưu trữ năm 2011 đáp ứng yêu cầu quản lý tài liệu lưu trữ điện tử.

- Quy định về tiêu chuẩn kho lưu trữ số và các nghiệp vụ lưu trữ tài liệu điện tử.

b) Xây dựng và thực hiện lưu trữ điện tử tại Lưu trữ cơ quan đáp ứng các yêu cầu của pháp luật và bảo đảm giải pháp tích hợp, kết nối liên thông để trích xuất, nộp lưu tài liệu có thời hạn bảo quản vĩnh viễn vào Lưu trữ lịch sử thuộc nguồn nộp lưu

c) Xây dựng và thực hiện lưu trữ điện tử tại Lưu trữ lịch sử và Lưu trữ chuyên ngành đáp ứng các yêu cầu của pháp luật và lưu trữ an toàn, tổ chức sử dụng có hiệu quả tài liệu lưu trữ điện tử.

d) Hoàn thành xây dựng các quy định về cấu trúc CSDL thành phần của Bộ, ngành Nội vụ. Các tiêu chuẩn, quy định kỹ thuật, cấu trúc dữ liệu dùng chung để trao đổi chia sẻ thông tin điện tử.

đ) Xây dựng các cơ chế, quy chế vận hành các HTTT, CSDL đảm bảo duy trì vận hành.

e) Xây dựng quy định về chia sẻ thông tin, dữ liệu ngành Nội vụ.

g) Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 11/2012/TT-BNV ngày 17 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ công chức.

h) Xây dựng văn bản quy định về định danh cán bộ, công chức, viên chức; sơ yếu lý lịch điện tử, lưu trữ điện tử đối với hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức; thẻ cán bộ, công chức, viên chức điện tử.

i) Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật quy định chế độ báo cáo, thống kê ngành Nội vụ trong tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

3. Phát triển hạ tầng số

Đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin hoặc thuê dịch vụ hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị phục vụ Chính phủ số Bộ Nội vụ, sử dụng giải pháp công nghệ ảo hóa, điện toán đám mây, dữ liệu lớn (Big Data)... phục vụ lưu trữ các CSDL của Bộ Nội vụ.

Cung cấp các hạ tầng tri thức, tính toán, xử lý, khai thác dữ liệu... gắn với bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, an ninh mạng phục vụ xây dựng Chính phủ số ngành Nội vụ.

Tăng cường khai thác sử dụng các CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành, hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Nội vụ và các quyết định của Thủ tướng Chính phủ, kết nối, liên thông với các CSDL quốc gia liên quan và các CSDL của các Bộ, ngành, địa phương.

Nghiên cứu, triển khai hạ tầng đảm bảo kết nối trong việc thu thập thông tin từ các hệ thống quản lý cán bộ trong ngành Nội vụ, tiếp cận các công nghệ mới, tham gia cuộc CMCN 4.0...

4. Phát triển dữ liệu số ngành nội vụ

Thiết kế kiến trúc dữ liệu tổng thể của Bộ Nội vụ đảm bảo nguyên tắc mỗi loại dữ liệu chỉ do một đầu mối cung cấp.

Thiết lập trung tâm dữ liệu điện tử dùng chung có thể chia sẻ, kết nối để tối ưu hóa việc khai thác và đảm bảo tính bảo mật đối với từng loại thông tin.

Tổ chức thu thập, số hóa và lập chỉ mục dữ liệu đã được số hóa, chuẩn hóa cấu trúc và chuyển đổi các dữ liệu thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ thành dữ liệu điện tử.

Xây dựng Cổng công bố dữ liệu mở của Bộ Nội vụ nhằm cung cấp thông tin về chia sẻ dữ liệu Bộ Nội vụ và kết nối với Cổng dữ liệu quốc gia.

Triển khai kết nối, liên thông các cơ sở dữ liệu của Bộ Nội vụ thông qua nền tảng chia sẻ, tích hợp của Bộ (LGSP) và của quốc gia NGSP.

5. Đảm bảo an toàn, an ninh

Xây dựng Chính phủ số bảo đảm gắn kết chặt chẽ với bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, an ninh quốc gia, bảo vệ thông tin cá nhân.

Phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai xây dựng hệ thống bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng theo quy định của pháp luật; chủ trì tổ chức thuê dịch vụ đảm bảo an ninh mạng; định kỳ tổ chức tập huấn, diễn tập bảo đảm an

toàn thông tin phục vụ Chính phủ số của Bộ Nội vụ. Xây dựng các chính sách và quy định về vai trò và quyền khi truy cập dữ liệu ở các mức độ khác nhau.

Xây dựng các hệ thống kỹ thuật bảo đảm an toàn thông tin phục vụ phát triển Chính phủ số gồm: hệ thống giám sát, cảnh báo sớm về nguy cơ an ninh mạng; hệ thống hỗ trợ điều phối, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng.

Triển khai dịch vụ chứng thực chữ ký số cho các hệ thống thông tin để thuận tiện cho việc sử dụng của cán bộ, công chức, viên chức, các cơ quan nhà nước.

Hướng dẫn công tác bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống nền tảng, hệ thống phục vụ phát triển Chính phủ số tại Bộ Nội vụ.

Đảm bảo khả năng sao lưu dự phòng, khôi phục dữ liệu quan trọng của Bộ theo các quy định hiện hành về bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

Triển khai các chương trình nâng cao nhận thức về an ninh, an toàn thông tin đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong Bộ.

6. Giải pháp

Nâng cao nhận thức bằng các hình thức phù hợp để phổ biến, tuyên truyền chủ trương của Nhà nước cho toàn thể công chức, viên chức, người lao động của Bộ Nội vụ về: Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn quá trình thực hiện Kế hoạch theo định kỳ hàng năm thông qua việc tổ chức các cuộc giao ban trực tiếp, trực tuyến thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

Đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin hoặc thuê dịch vụ hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị phục vụ Chính phủ điện tử, Chính phủ số của Bộ Nội vụ.

Ưu tiên bố trí ngân sách nhà nước, bảo đảm nguồn lực xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số của Bộ. Khuyến khích thuê dịch vụ công nghệ thông tin trọn gói do các doanh nghiệp công nghệ thông tin cung cấp khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định hiện hành, không sử dụng nguồn vốn vay ODA có điều kiện ràng buộc để triển khai xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số. Đảm bảo kinh phí để thực hiện Kế hoạch.

7. Danh mục nhiệm vụ

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

8. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ ngân sách nhà nước bao gồm kinh phí chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển được cân đối hàng năm cho các đơn vị trong Bộ.

Ưu tiên kinh phí từ ngân sách nhà nước để phục vụ các hoạt động hỗ trợ chuyển đổi nhận thức, kiến tạo thể chế, phát triển hạ tầng số, phát triển nền tảng số, tạo lập niềm tin, bảo đảm an toàn an ninh mạng và các nhiệm vụ dự án của Kế hoạch này.

Ưu tiên triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch theo hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin, hợp tác công – tư, giao nhiệm vụ, hình thức đặt hàng tùy theo từng nhiệm vụ cụ thể.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Ban Chỉ đạo xây dựng Chính phủ điện tử của Bộ Nội vụ chỉ đạo, đơn đốc, điều phối chung việc triển khai hoạt động chuyển đổi số của Bộ Nội vụ.

2. Các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ

- Các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ căn cứ trên chức năng, nhiệm vụ của đơn vị thực hiện tốt các nhiệm vụ của kế hoạch, cụ thể hóa thành các đề án, dự án, nhiệm vụ, đảm bảo kết quả đầu ra và phân rõ thời gian thực hiện, gửi Trung tâm Thông tin thẩm định về kỹ thuật trước khi trình lãnh đạo Bộ phê duyệt.

- Thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

- Triển khai các biện pháp cụ thể để thúc đẩy tỷ lệ hồ sơ được giải quyết trực tuyến và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về chất lượng xử lý dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền quản lý của đơn vị.

- Phối hợp với Trung tâm Thông tin thực hiện vận hành hệ thống thông tin trên hạ tầng công nghệ thông tin, Trung tâm dữ liệu dùng chung của Bộ.

- Cử người phụ trách chuyển đổi số của đơn vị gửi về Trung tâm Thông tin để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ và phối hợp triển khai thực hiện.

3. Trên cơ sở đề xuất dự toán kinh phí thực hiện các nội dung thuộc Kế hoạch của các đơn vị (đã có ý kiến thẩm định về kỹ thuật của Trung tâm Thông tin), Vụ Kế hoạch – Tài chính tham mưu Lãnh đạo Bộ xem xét, bố trí nguồn kinh phí để thực hiện theo quy định.

4. Vụ Cải cách hành chính chủ trì triển khai nhiệm vụ lồng ghép tiêu chí đánh giá về chuyển đổi số vào bộ chỉ số cải cách hành chính (PAR).

5. Trung tâm Thông tin

- Xây dựng và trình Bộ trưởng ban hành: Bộ chỉ số chuyển đổi số; kế hoạch chuyển đổi số chi tiết hàng năm của Bộ Nội vụ.

- Tuyên truyền, đơn đốc và đánh giá mức độ hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch đảm bảo phù hợp với tình hình và yêu cầu thực tế.

- Quản lý, vận hành Trung tâm dữ liệu dùng chung của bộ, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.

- Nghiên cứu, đề xuất phương án sử dụng, chia sẻ hạ tầng công nghệ thông tin, đảm bảo sự tương thích và an toàn thông tin.

6. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Kế hoạch, các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ chủ động phối hợp với Trung tâm Thông tin tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định.

7. Trước ngày 15 tháng 12 hàng năm, các đơn vị gửi báo cáo kết quả thực hiện và đề xuất các giải pháp, các nhiệm vụ mới về Trung tâm Thông tin để tổng hợp báo cáo Lãnh đạo Bộ./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Anh Tuấn

PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Đơn vị chủ trì	Nguồn kinh phí/ Thời gian thực hiện
A	Giai đoạn 2021 - 2025			
I	Hoàn thiện thể chế để phục vụ chuyển đổi số của Bộ Nội vụ			
1	Xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hướng dẫn nghiệp vụ lưu trữ điện tử; các đề án, dự án về lưu trữ tài liệu điện tử			
1.1	Tham mưu Bộ Nội vụ trình Chính phủ, trình Quốc hội sửa đổi Luật Lưu trữ năm 2011 đáp ứng yêu cầu quản lý tài liệu lưu trữ điện tử	Năm 2021 - 2024 (theo Kế hoạch xây dựng Dự án Luật)	Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước	NSNN 2021 - 2025
1.2	Tham mưu Bộ Nội vụ Trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi Nghị định số 01/2013/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật Lưu trữ	Theo Kế hoạch sửa đổi Luật	Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước	NSNN 2021 - 2025
1.3	Xây dựng Dự thảo Thông tư Quy định về tiêu chuẩn Kho lưu trữ số	Hoàn thành năm 2021	Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước	NSNN 2021 - 2025
2	Hoàn thành xây dựng các quy định về cấu trúc CSDL thành phần của các lĩnh vực chuyên ngành. Các tiêu chuẩn, quy định kỹ thuật, cấu trúc dữ liệu dùng chung để trao đổi chia sẻ	Trình Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành	Trung tâm Thông tin	NSNN 2021 - 2025
3	Xây dựng các cơ chế, quy chế vận hành các HTTT, CSDL đảm bảo duy trì vận hành	Trình Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành	Trung tâm Thông tin	NSNN 2021 - 2025
4	Ban hành Chiến lược dữ liệu của Bộ	Hoàn thành 2021 - 2025	Trung tâm Thông tin	NSNN 2021 - 2025

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Đơn vị chủ trì	Nguồn kinh phí/ Thời gian thực hiện
5	Quyết định thành lập Tổ công tác chuyên đổi số của Bộ Nội vụ.	Hoàn thành năm 2021	Trung tâm Thông tin	NSNN 2021 - 2025
6	Xây dựng, ban hành văn bản quy định về mẫu phiếu thông tin đầu vào sơ yếu lý lịch cán bộ, công chức, viên chức (bao gồm cả mẫu phiếu điện tử) thống nhất trong toàn hệ thống chính trị thay thế mẫu 2C-BNV/2008 của Bộ Nội vụ và mẫu 2C/TCTW-98 của Ban Tổ chức Trung ương	Hoàn thành 2021-2025	Vụ Công chức – Viên chức	NSNN 2021 - 2025
7	Xây dựng văn bản quy định danh mục chuẩn thông tin và quy định kỹ thuật chia sẻ, tích hợp dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức (thay thế Quyết định số 4223/QĐ-BNV ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ); Quy định về an toàn bảo mật thông tin đối với cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức	Hoàn thành 2021-2025	Trung tâm Thông tin, Vụ Công chức – Viên chức	NSNN 2021 - 2025
8	Sửa đổi, bổ sung Thông tư số 11/2012/TT-BNV ngày 17 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ công chức	Hoàn thành 2021-2025	Vụ Công chức – Viên chức	NSNN 2021 - 2025
9	Xây dựng văn bản quy định về định danh cán bộ, công chức, viên chức; sơ yếu lý lịch điện tử, lưu trữ điện tử đối với hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức; thẻ công chức điện tử	Hoàn thành 2021-2025	Vụ Công chức – Viên chức Trung tâm Thông tin.	NSNN 2021 - 2025

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Đơn vị chủ trì	Nguồn kinh phí/ Thời gian thực hiện
10	Nghiên cứu, xây dựng cơ chế khuyến khích để thu hút nhân lực tham gia xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử trong bộ máy nhà nước	Hoàn thành 2021-2025	Vụ Công chức – Viên chức	NSNN 2021 - 2025
11	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản quy phạm pháp luật quy định chế độ báo cáo, thống kê ngành Nội vụ trong tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ	Hoàn thành 2021-2025	Vụ Kế hoạch – Tài chính	NSNN 2021 - 2025
12	Quyết định kiện toàn tổ chức và bổ sung chức năng, nhiệm vụ về chuyển đổi số cho Cơ quan chuyên trách về CNTT của Bộ	Hoàn thành năm 2021	Các đơn vị trực thuộc Bộ	NSNN 2021 - 2025
13	Xây dựng quy định về chia sẻ thông tin, dữ liệu ngành nội vụ	Trình Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ	NSNN 2021 - 2025
II	Đầu tư xây dựng, vận hành có hiệu quả Chính phủ điện tử, Chính phủ số của Bộ Nội vụ			
1	Đầu tư nâng cấp hệ thống hạ tầng CNTT đảm bảo đủ năng lực để vận hành Chính phủ điện tử Bộ Nội vụ	Đảm bảo nền tảng để vận hành có hiệu quả và khả năng xử lý thông tin của Chính phủ điện tử Bộ Nội vụ	Trung tâm Thông tin	NSNN 2021 - 2025
2	Vận hành và cập nhật Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Nội vụ, tăng cường khả năng tích hợp các hệ thống thông tin bảo đảm vận hành an toàn trong các tình huống	Đảm bảo hiệu quả hoạt động của Chính phủ điện tử Bộ Nội vụ	Trung tâm Thông tin	NSNN 2021 - 2025

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Đơn vị chủ trì	Nguồn kinh phí/ Thời gian thực hiện
3	Cấu trúc lại Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ theo hướng bổ sung thêm các chuyên mục về công tác chuyển đổi số của Bộ Nội vụ	Đảm bảo hiệu quả hoạt động của Chính phủ điện số Bộ Nội vụ	Trung tâm Thông tin	NSNN 2021 - 2025
4	Cập nhật việc tình hình thực hiện các chỉ tiêu trong Nghị quyết 17/NQ-CP ngày 07/03/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025 và Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030	Chính phủ điện tử Bộ Nội vụ đạt và vượt các mục tiêu được ban hành trong Nghị quyết 17/NQ ngày 07/03/2019 của Chính phủ	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ	NSNN 2021 - 2025
5	Rà soát, tái cấu trúc hạ tầng CNTT của Bộ Nội vụ” để nâng cao hiệu quả sử dụng hạ tầng CNTT của Bộ Nội vụ	Nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng hạ tầng CNTT của Bộ Nội vụ, tránh đầu tư trùng lặp, lãng phí	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ	NSNN 2021 - 2025
III	Xây dựng hệ thống CSDL số của Bộ Nội vụ phục vụ công tác quản lý, điều hành			
1	Xây dựng khai thác vận hành Đề án CSDL quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước.	Chính phủ điện tử Bộ Nội vụ đạt và vượt các mục tiêu được ban hành trong Nghị quyết 17/NQ ngày 07/03/2019 của Chính phủ	Vụ Công chức, viên chức Trung tâm Thông tin	NSNN 2021 - 2025
2	Xây dựng khai thác vận hành hệ thống thông tin, báo cáo của Bộ Nội vụ kết nối với hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ	Chính phủ điện tử Bộ Nội vụ đạt và vượt các mục tiêu được ban hành trong Nghị quyết 17/NQ ngày 07/03/2019 của Chính phủ	Trung tâm Thông tin	NSNN 2021 - 2025

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Đơn vị chủ trì	Nguồn kinh phí/ Thời gian thực hiện
3	Đề án xây dựng và triển khai thực hiện thẻ Công chức điện tử.	Chính phủ điện tử Bộ Nội vụ đạt và vượt các mục tiêu được ban hành trong Nghị quyết 17/NQ ngày 07/03/2019 của Chính phủ	Trung tâm Thông tin	NSNN 2021 - 2025
4	Xây dựng, triển khai các hệ thống thông tin, CSDL chuyên ngành của Bộ Nội vụ	Chính phủ điện tử Bộ Nội vụ đạt và vượt các mục tiêu được ban hành trong Nghị quyết 17/NQ ngày 07/03/2019 của Chính phủ	Trung tâm Thông tin	NSNN 2021 - 2025
5	Xây dựng nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu của Bộ Nội vụ (LGSP) kết nối, tích hợp chia sẻ dữ liệu với NGSP:	Chính phủ điện tử Bộ Nội vụ đạt và vượt các mục tiêu được ban hành trong Nghị quyết 17/NQ ngày 07/03/2019 của Chính phủ	Trung tâm Thông tin	NSNN 2021 - 2025
6	Xây dựng Cổng công bố dữ liệu mở của Bộ Nội vụ nhằm cung cấp thông tin về chia sẻ dữ liệu Bộ Nội vụ	Chính phủ điện tử Bộ Nội vụ đạt và vượt các mục tiêu được ban hành trong Nghị quyết 17/NQ ngày 07/03/2019 của Chính phủ	Trung tâm Thông tin	NSNN 2021 - 2025
7	Số hóa thông tin, dữ liệu về cải cách hành chính: Báo cáo cải cách hành chính quý, 6 tháng, năm; Chỉ số cải cách hành chính (ParIndex) hàng năm; Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan nhà nước hàng năm (SIPAS),...	Số hóa 100% thông tin, dữ liệu về công cải cách hành chính	Vụ Cải cách hành chính	NSNN 2021 - 2025

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Đơn vị chủ trì	Nguồn kinh phí/ Thời gian thực hiện
8	Vận hành, quản trị, nâng cấp Hệ thống bồi dưỡng trực tuyến nghiệp vụ (e-Learning) về cải cách hành chính cho công chức thực hiện cải cách hành chính các bộ, ngành, địa phương	Nâng cấp hệ thống theo hướng thân thiện, dễ sử dụng với người dùng	Vụ Cải cách hành chính	NSNN 2021 - 2025
9	Tổ chức triển khai các dự án, tiêu dự án, hạng mục sau khi Đề án “Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin đánh giá cải cách hành chính và đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030” được Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt	Tổ chức triển khai đánh giá cải cách hành chính và đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước qua Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin	Vụ Cải cách hành chính	NSNN 2021 - 2025
10	Bổ sung Hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành nội vụ	Hoàn thành 2021-2025	Vụ Kế hoạch – Tài chính	NSNN 2021 - 2025
11	Hệ thống phần mềm xử lý thông tin điều tra cơ sở hành chính	Hoàn thành 2021-2025	Vụ Kế hoạch – Tài chính	NSNN 2021 - 2025
12	Dự án: Xây dựng bản đồ tôn giáo và bản đồ cơ sở thờ tự tôn giáo	Hoàn thành 2022-2025	Ban Tôn giáo Chính phủ	Đầu tư công 2021 - 2025
13	Dự án: Xây dựng hệ thống bảo mật cơ sở dữ liệu và truy cập từ xa cổng thông tin điện tử	Hoàn thành năm 2024	Ban Tôn giáo Chính phủ	Đầu tư công 2021 - 2025
14	Dự án Kho Lưu trữ tài liệu lưu trữ điện tử - không gian trưng bày tài liệu lưu trữ quốc gia	Hoàn thành 2021-2025	Cục Văn thư và Lưu trữ Nhà nước	NSNN 2021 - 2025
15	Xây dựng “Hệ thống thông tin quản lý công tác Hợp tác quốc tế của Bộ Nội vụ”	Hoàn thành 2021-2025	Vụ Hợp tác quốc tế	NSNN 2021 - 2025

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Đơn vị chủ trì	Nguồn kinh phí/ Thời gian thực hiện
16	Xây dựng cơ sở dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân để lưu trữ hồ sơ TTHC của Bộ và cung cấp bản sao điện tử	Hoàn thành 2021-2025	Văn phòng Bộ	NSNN 2021 - 2025
17	Xây dựng Đề án "Lưu trữ điện tử" và triển khai đề án	Hoàn thành 2021-2025	Văn phòng Bộ	NSNN 2021 - 2025
18	Cung cấp dịch vụ chia sẻ và xác thực thông tin về kết quả giải quyết TTHC của Bộ	Hoàn thành 2021-2025	Văn phòng Bộ	NSNN 2021 - 2025
19	Xây dựng cơ sở dữ liệu Ngành Nội vụ và Trung tâm điều hành thông minh của Bộ Nội vụ IOC	Hoàn thành 2021-2025	Văn phòng Bộ	NSNN 2021 - 2025
20	Xây dựng Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước lĩnh vực văn thư, lưu trữ đáp ứng yêu cầu quản lý tập trung thống nhất tài liệu lưu trữ điện tử của các cơ quan nhà nước”	Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, hoàn thành năm 2021	Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước	NSNN 2021 - 2025
21	Xây dựng tiêu chuẩn vị trí việc làm của cơ quan quản lý nhà nước ngành lưu trữ; đơn vị sự nghiệp lưu trữ; bộ phận văn thư, lưu trữ tại các cơ quan nhà nước đáp ứng yêu cầu thực hiện nghiệp vụ lưu trữ điện tử	Hoàn thành 2021 - 2025	Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước	NSNN 2021 - 2025
22	Triển khai xây dựng và thực hiện Dự án “Lưu trữ tài liệu điện tử Phong Lưu trữ nhà nước Việt Nam”	Năm 2021 - 2025	Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước	NSNN 2021 - 2025
23	Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an, Ban Cơ yếu Chính phủ trong việc xây dựng và thực hiện các giải pháp bảo đảm xác thực, an toàn, an ninh, bảo mật thông tin tài liệu lưu trữ điện tử của các cơ quan nhà nước	Năm 2021	Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước	NSNN 2021 - 2025

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Đơn vị chủ trì	Nguồn kinh phí/ Thời gian thực hiện
24	Điện tử hóa cơ sở dữ liệu khen thưởng lưu trữ từ 02/9/1945 đến nay để có thể khai thác trực tuyến nhằm phục vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực thi đua, khen thưởng	Năm 2021 - 2025	Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương	NSNN 2021 - 2025
25	Vận hành, quản trị, nâng cấp, đổi mới công nghệ của phần mềm “Hệ thống quản lý hồ sơ khen thưởng điện tử ngành thi đua, khen thưởng trên toàn quốc”	Hoàn thành 2021 - 2025	Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương	NSNN 2021 - 2025
26	Số hóa thông tin, dữ liệu	Hoàn thành 2021 - 2025	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ	NSNN 2021 - 2025
IV	Nhân lực đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số			
1	Đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức, nâng cao kỹ năng cho cán bộ, công chức, viên chức của Bộ đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số	Nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức Bộ Nội vụ về lợi ích của chuyển đổi số, trang bị các kỹ năng và quy trình xử lý văn bản điện tử trong quá trình vận hành Chính phủ điện tử Bộ Nội vụ.	Vụ Tổ chức cán bộ, Trung tâm Thông tin	NSNN 2021 - 2025
2	Hợp tác đào tạo để có được đội ngũ chuyên gia chuyển đổi số áp dụng trong lĩnh vực nội vụ gồm các công nghệ số, công nghệ dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo, làm nòng cốt trong chuyển đổi số của Bộ	Tạo ra được nguồn nhân lực chất lượng cao về chuyển đổi số	Vụ Tổ chức cán bộ, Trung tâm Thông tin	NSNN 2021 - 2025

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Đơn vị chủ trì	Nguồn kinh phí/ Thời gian thực hiện
3	Nghiên cứu, xây dựng cơ chế khuyến khích để thu hút nhân lực tham gia xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử trong bộ máy nhà nước	Xây dựng các cơ chế khuyến khích thu hút nhân lực chất lượng cao	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ	NSNN 2021 - 2025
4	Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức quản lý công tác lưu trữ và công chức, viên chức nghiệp vụ lưu trữ đáp ứng tiêu chuẩn vị trí việc làm	Hoàn thành 2021 - 2025	Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước	NSNN 2021 - 2025
5	Triển khai công tác tuyên truyền về lưu trữ điện tử	Hoàn thành 2021-2025	Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước	NSNN 2021 - 2025
6	Triển khai công tác tuyên truyền về chuyển đổi số của Bộ Nội vụ	Hoàn thành 2021-2025	Trung tâm Thông tin	NSNN 2021 - 2025
B	Định hướng đến năm 2030			
1	Tiếp tục Hoàn thiện thể chế, văn bản pháp luật, quy trình tác nghiệp,... để đáp ứng yêu cầu điều chỉnh các mối quan hệ mới phát sinh trong quá trình chuyển đổi số của Bộ Nội vụ	Đề tạo thành nguồn CSDL số phục vụ cho khai thác, quản lý và điều hành của Bộ cũng như của ngành Nội vụ	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ	NSNN 2025 - 2030

TT	Tên nhiệm vụ	Mục tiêu	Đơn vị chủ trì	Nguồn kinh phí/ Thời gian thực hiện
2	Triển khai vận hành Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Nội vụ hướng tới Chính phủ số sau năm 2025	Đảm bảo hiệu lực hiệu quả hoạt động của Chính phủ điện tử Bộ Nội vụ, đảm bảo năng lực vận hành cũng như an toàn an ninh mạng, các mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên các thiết bị di động đạt chỉ tiêu nêu trong Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ	NSNN 2025 - 2030
3	Hoàn thành xây dựng CSDL số phục vụ quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ	Số hóa các kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực thuộc thẩm quyền của Bộ từ văn bản giấy sang văn bản điện tử và ký số trên bản điện tử. Từng bước xây dựng dữ liệu lớn (Big Data), ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong khai thác dữ liệu	Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ	NSNN 2025 - 2030